

Số /QĐ-PGDĐT

Krông Nô, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ các môn thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng
huyện Krông Nô lần thứ XV năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN KRÔNG NÔ

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện Krông Nô, về việc ban hành Quy chế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 07/11/2023 của UBND huyện Krông Nô về kế hoạch tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện lần thứ XV năm 2023;

Kế hoạch số 95/KH-SGDĐT ngày 02/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức HKPD tỉnh Đắk Nông, tham gia HKPD khu vực, HKPD toàn quốc lần thứ X năm 2024;

Theo đề nghị của bộ phận tổ chức, chuyên môn Phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng huyện Krông Nô lần thứ XV năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Bộ phận Tổ chức, Chuyên môn, Tài chính phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VT

TRƯỞNG PHÒNG

Bùi Văn Út

Krông Nô, ngày 23 tháng 11 năm 2023

ĐIỀU LỆ
HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG HUYỆN KRÔNG NÔ LẦN THỨ XV NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-PGDĐT ngày 23/11/2023)

Chương I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU

1. Mục đích

Hội khỏe Phù Đổng (viết tắt HKPD) là Đại hội Thể dục thể thao (TDTT) học sinh Tiểu học và THCS nhằm:

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh tiểu học và THCS để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần vào giáo dục toàn diện cho học sinh, đồng thời qua hoạt động phong trào này nhằm đẩy lùi các tệ nạn xã hội đang có nguy cơ xâm nhập trường học.

- Thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Phát hiện năng khiếu, tài năng của học sinh tiểu học và THCS nhằm bồi dưỡng, đào tạo, bổ sung lực lượng cho các tuyến vận động viên, tuyển chọn vận động viên tiêu biểu có kế hoạch tập luyện tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Đắk Nông lần thứ X năm 2024 và các giải thể thao cấp huyện, cấp tỉnh, hàng năm.

2. Yêu cầu

- Hiệu trưởng các trường tiểu học và THCS phải phổ biến, quán triệt mục đích, ý nghĩa của Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh thuộc đơn vị mình quản lý và chỉ đạo tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường theo quy định của Điều lệ với phương châm: Vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thể lực, tăng cường sức khỏe đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường theo chu kỳ 1 năm/lần; cấp huyện theo chu kỳ 2 năm/lần. Trên cơ sở các môn thi Hội khỏe Phù Đổng huyện, tăng cường các môn thi thể thao dân tộc và các nội dung thi đơn giản phù hợp với đặc thù của từng trường, từng địa phương với mục đích chủ yếu là nâng cao sức khỏe rèn luyện thể chất cho học sinh;

- Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện phải được tổ chức nghiêm túc, trang trọng, tránh lãng phí; đảm bảo Hội khỏe Phù Đổng là ngày hội thể dục thể thao với các hoạt động thi đấu lành mạnh, trung thực, đúng Điều lệ và mang tính giáo dục cao, đảm bảo tuyệt đối an toàn, tiết kiệm.

Điều 2. QUY ĐỊNH CÁC MÔN THI ĐẤU

1. Cấp huyện

Hội khỏe Phù Đổng huyện lần thứ XV năm 2023 với 8 môn thi gồm: Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng bàn, Điền kinh, Đá cầu, Cầu lông, Cờ vua, Đẩy gậy.

2. Cấp trường

Căn cứ vào số môn thể thao quy định tại Hội khỏe Phù đổng huyện và phong trào thể thao, điều kiện cụ thể ở các đơn vị trường học để có thể quy định các nội dung, môn thi tại Hội khỏe Phù đổng cấp trường cho phù hợp nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia tập luyện và thi đấu thể thao. Cấp trường tổ chức HKPD kết thúc trước ngày 30/11/2023.

Điều 3. TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO

1. Cấp huyện.

- Trưởng BCD là lãnh đạo UBND huyện.
- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo làm trưởng Ban tổ chức.
- Các thành viên Ban tổ chức gồm: Lãnh đạo các cơ quan, ban ngành có liên quan; Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng các trường học có liên quan.

2. Cấp trường.

Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Ban tổ chức Hội khỏe Phù đổng cấp trường, trong đó Hiệu trưởng làm Trưởng ban tổ chức và các thành viên gồm: Các giáo viên bộ môn Thể dục, các Giáo viên chủ nhiệm và cán bộ phụ trách Đoàn, Đội...

Điều 4. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Đơn vị tham gia:

Mỗi trường tiểu học, trường THCS và Trung tâm BTXH-Nhà may mắn thành lập một đoàn vận động viên để dự thi cấp huyện, có lãnh đạo đơn vị làm trưởng đoàn, phó đoàn, các giáo viên, cán bộ Thể dục thể thao làm huấn luyện viên, cán bộ y tế sẵn sóc viên.

2. Đối tượng tham gia

2.1. Đối tượng được tham gia

Học sinh đang học tại các trường tiểu học, trường THCS và Trung tâm BTXH-Nhà may mắn đang học chương trình phổ thông đầy đủ theo quy định hiện hành.

2.2. Đối tượng không được tham gia

- Học sinh có tiền sử bệnh lý về tim mạch, thần kinh.
- Học sinh đang bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.
- Học sinh không đủ sức khỏe hoặc không có bản cam kết của nhà trường có đủ sức khỏe thi đấu.

* Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường tổ chức cho cha, mẹ học sinh ký cam kết đảm bảo học sinh có đủ sức khỏe tham gia thi đấu tại Hội khỏe Phù đồng cấp huyện.

2.3 Qui định về độ tuổi như sau:

- Tiểu học: Từ 6 đến 11 tuổi:
 - + Độ tuổi: 6 -9 tuổi (sinh từ 1/1/2015 đến 31/12/2017).
 - + Độ tuổi: 10-11 tuổi (sinh từ 1/1/2013 đến 31/12/2014).
- Học sinh THCS từ 12 đến 15 tuổi:
 - + Độ tuổi: 12 -13 tuổi (sinh từ (sinh từ 01/01/2011 đến 31/12/2012).
 - + Độ tuổi: 14 -15 tuổi (Sinh từ 01/01/2009 đến 31/12/2010).

2.4. Học sinh ở cấp học dưới quá tuổi theo qui định thì được phép thi đấu ở cấp học trên liền kề, nhưng không được vượt tuổi quy định ở cấp học đó. Học sinh ở độ tuổi trên không được thi đấu ở độ tuổi dưới.

2.5. Mỗi học sinh chỉ được đăng ký thi đấu cho 01 đơn vị, ở 01 cấp học và thi đấu **01 môn thể thao**.

2.6. Chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung của môn thi phải có tối thiểu 04 VĐV, 04 đội, 04 đôi của 4 đơn vị trở lên tham gia dự thi.

Điều 5. ĐĂNG KÝ THAM GIA THI ĐẤU

1. Hồ sơ tham gia thi đấu

1.1. Danh sách đăng ký học sinh dự thi Hội khỏe Phù đồng huyện lần thứ XV năm 2023 do lãnh đạo các đơn vị ký tên và đóng dấu gồm:

- 01 bản đăng ký sơ bộ số lượng VĐV sẽ dự thi các môn thi (theo mẫu 2).
- 02 bản đăng ký tổng hợp danh sách chính thức dự thi chung cho các môn (theo mẫu 3).
- 02 bản đăng ký chi tiết cụ thể từng nội dung thi, cụ ly thi của từng môn thi (mẫu 4).

* **Lưu ý: Đơn vị nào đăng ký khác mẫu qui định đơn vị đó bị loại bỏ.**

1.2. Bản cam kết xếp loại Hạnh kiểm và Học lực do Hiệu trưởng nhà trường ký tên và đóng dấu.

1.3. Giấy khai sinh bản chính phô tô công chứng hoặc bản sao giấy khai sinh theo đúng quy định của Nhà nước, thời gian ký bản sao giấy khai sinh phải trước tháng 9 năm 2023.

1.5. Bản cam kết của nhà trường đảm bảo học sinh không có bệnh lý, có đủ sức khỏe thi đấu các môn thi tại Hội khỏe Phù đồng do Hiệu trưởng nhà trường ký tên và đóng dấu.

1.6. Mỗi VĐV tham gia Hội khỏe Phù đồng phải có thẻ học sinh.

*** Ghi chú:**

- Nếu thiếu hồ sơ theo quy định, Ban tổ chức không xếp lịch thi đấu. (không cho bổ sung hồ sơ).

- Giấy khai sinh, sẽ trả lại ngay sau khi kết thúc Hội khỏe Phù đồng.

2. Thời gian đăng ký tham gia thi đấu

2.1. Gửi danh sách đăng ký chính thức về địa chỉ Email: maocuc@gmail.com trước ngày **04/12/2023** (theo các mẫu kèm theo).

2.2. Nộp hồ sơ dự thi chậm nhất ngày 05/12/2023 cho Đ/C Hiệu – Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hồ sơ dự thi theo mục 1.1; 1.2,1.3,1.4,1.5: Danh sách đăng ký dự thi (bản gốc các biểu biểu mẫu); học bạ bản chính.

2.4. Họp trưởng đoàn và 01 giáo viên chuyên môn thể dục bốc thăm xếp lịch thi đấu vào lúc 8 giờ 00 phút ngày **7/12/2023** tại Trường THCS thị trấn Đắk Mâm.

2.5. Tập huấn trọng tài và kiểm tra chéo hồ sơ nhân sự vào lúc 7 giờ 30 phút ngày **12/12/2023** Tại trường THCS thị trấn Đắk Mâm.

2.6. Họp trọng tài và phân công nhiệm vụ, tổ chức làm sân thi đấu vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày **13/12/2023** tại trường THCS thị trấn Đắk Mâm.

3. Các quy định khác

3.1. Chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung của môn thi phải có tối thiểu 04 VĐV, 04 đội, 04 đôi của 4 đơn vị trở lên tham gia dự thi.

3.2. Trang Phục:

- Trang phục trình diễn (diễn hành khai mạc, bế mạc) đồng phục theo đoàn và phải in rõ tên đơn vị lên trang phục.

- Trang phục thi đấu theo quy định của Điều lệ, luật của môn thi và phải in rõ tên đơn vị lên trang phục.

3.3. Hiệu trưởng các trường, trưởng đoàn tham gia Hội khỏe Phù đồng phải chịu trách nhiệm về nhân sự và các vấn đề vi phạm Điều lệ do thành viên của đoàn mình gây nên. Các đơn vị có vi phạm về nhân sự sẽ bị loại trực tiếp và không xếp hạng toàn đoàn và sẽ xem xét xếp loại Hiệu trưởng cuối năm học.

Điều 6. HÌNH THỨC, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN THI ĐẤU

1. Hình thức tổ chức

1.1. Tổ chức thi đấu gồm Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng bàn, Điền kinh, Đá cầu, Cầu lông, Cờ vua, Đẩy gậy.

2. Địa điểm và thời gian tổ chức thi đấu

- Thời gian thi đấu: 03 ngày, từ ngày **15/12/2023 đến ngày 17/12/2023**.

- Khai mạc lúc **7 giờ 30 phút**, ngày **15/12/2023** dự kiến tại trường THCS thị trấn Đắk Mâm.

- Địa điểm thi đấu các môn do ban tổ chức quy định được thông báo trước ngày khai mạc.

Tùy vào điều kiện thời tiết, BTC có thể cho thi đấu trước 1 số môn trước khi khai mạc.

Điều 7. TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG

1. Cách tính điểm và xếp hạng toàn đoàn của Hội khỏe Phù đồng

Tổ chức phân thành 2 đối tượng: Khối các trường tiểu học và khối các trường THCS.

2. Xếp hạng toàn đoàn của Hội khỏe Phù đồng

Được tính theo thứ tự từ cao xuống thấp theo tổng số huy chương Vàng, Bạc, Đồng và phải có tham gia môn tập thể bóng đá, bóng chuyền.

Nếu tổng số huy chương bằng nhau thì xét tổng số huy chương Vàng, Bạc, Đồng theo thứ tự bóng đá, bóng chuyền nam, bóng chuyền nữ, điền kinh, đá cầu, cầu lông, bóng bàn và cuối cùng ưu tiên cho đơn vị có nhiều nội dung đôi thi đấu đạt huy chương.

Chương II

ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

Điều 8. MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điểm 2, Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung

2.1. Tiểu học (TH)

- Nam: Chạy 60m, bật xa tại chỗ; tiếp sức 4x50m; chạy 500m.

- Nữ: Chạy 60m, bật xa tại chỗ; tiếp sức 4x50m; chạy 500m.

2.2. Trung học cơ sở (THCS)

-Nữ: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, tiếp sức 4x100m, nhảy xa, nhảy cao.

-Nam:Chạy 100m, 200m, 400m, 1500m, tiếp sức 4x100m, nhảy xa, nhảy cao.-Tiếp sức 4x100m hỗn hợp (02 nam, 02 nữ).

3. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân, đồng đội.

4. Số lượng tham gia

Mỗi cấp học, Mỗi đơn vị được đăng ký ở mỗi nội dung cá nhân là 02 VĐV và một đội tiếp sức (được lấy bất kỳ VĐV có tên trong đăng ký thi đấu). Mỗi VĐV được dự thi tối đa 02 nội dung (không kể nội dung tiếp sức, đồng đội).

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu điền kinh hiện hành của Ủy ban Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

7. Giải thưởng: 1 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 9. MÔN BÓNG ĐÁ

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điều 2 - Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung: Bóng đá 5-5 người.

2.1. Tiểu học: Thi đấu bóng nam 5-5 người.

2.2. THCS: Thi đấu bóng nam 5-5 người.

3. Số lượng vận động viên: Mỗi đơn vị được đăng ký

3.1. TH: 01 đội 10 VĐV.

3.2. THCS: 01 đội 10 VĐV.

Mỗi đội bóng được cử 01 lãnh đạo đoàn, 01 giáo viên làm HLV, và y tế làm SSV.

4. Thể thức thi đấu

Căn cứ vào số lượng các đội tham gia, Ban tổ chức sẽ quy định thể thức thi đấu cho phù hợp với thực tế (Quy định trong cuộc họp trưởng đoàn, bốc thăm xếp lịch thi đấu).

4.1. Thi đấu vòng tròn một lượt; Cách tính điểm: Thắng 3 điểm, thua 0 điểm, hòa 1 điểm. Trong trường hợp có từ 2 đội trở lên bằng điểm nhau, trước hết tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

- Số điểm.
- Hiệu số bàn thắng và bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.
- Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.
- Kết quả trận đấu đối đầu.

* Nếu chỉ số trên bằng điểm nhau, thì tiếp tục xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong giải theo thứ tự:

- Hiệu số của tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.

- Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

* Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tổ chức bốc thăm để xác định đội trên.

4.2. Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp không có trận hòa. Nếu hòa trong hai hiệp chính sẽ thi đá phạt luân lưu để xác định đội thắng (không đá hiệp phụ).

5. Luật thi đấu

- Áp dụng Luật Bóng đá 5 người hiện hành của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

- Giày thi đấu: Nếu thi đấu trong nhà dùng giày bata đế cao su thường, thi đấu ngoài trời có thể dùng giày đế mềm có nún chống trơn, thi đấu sân cỏ nhân tạo dùng giày thi đấu sân cỏ nhân tạo.

- Bóng thi đấu: Do Ban tổ chức qui định.

- Phải có bọc ống quyển theo qui định của Luật bóng đá hiện hành (đối với tất cả các cấp học).

- Đối với tiểu học: Thi đấu trong 2 hiệp mỗi hiệp 20 phút, tính cả thời gian bóng ngoài cuộc (giữa hai hiệp nghỉ 10 phút).

- Đối với nam THCS, Thi đấu trong 2 hiệp mỗi hiệp 25 phút, tính cả thời gian bóng ngoài cuộc (giữa hai hiệp nghỉ 10 phút).

6. Giải thưởng: 1 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải ba cho nội dung thi.

Điều 10. MÔN BÓNG CHUYÊN

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điểm 2 - Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung

Học sinh THCS: Thi đấu bóng chuyên nam, nữ (6-6).

3. Số lượng vận động viên

Mỗi đơn vị được đăng ký 01 đội nam, 01 đội nữ (mỗi đội gồm 10 VĐV).

Mỗi đội bóng được cử 1 lãnh đạo đoàn kể cả HLV, 01 SSV.

4. Thể thức thi đấu

Thi đấu theo thể thức 3 hiệp thắng 2; mỗi hiệp 25 điểm, riêng hiệp quyết thắng (hiệp 3) 15 điểm.

Căn cứ vào số lượng các đội tham gia, Ban tổ chức sẽ qui định thể thức thi đấu cho phù hợp với thực tế (Quy định trong cuộc họp trường đoàn, bốc thăm xếp lịch thi đấu).

* Cách tính điểm: Trận thắng với tỷ số 2-0: Đội thắng 3 điểm, đội thua 0 điểm; trận thắng với tỷ số 2-1: Đội thắng 2 điểm, đội thua 1 điểm; đội nào bỏ cuộc: 0 điểm.

* Xếp hạng

- Đội có nhiều trận thắng nhất xếp trên.

- Nếu hai hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau thì lần lượt tính các chỉ số phụ sau:

+ Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên.

+ Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có tỷ số "tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua" lớn hơn đội đó xếp trên.

+ Nếu tỷ số "tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua" vẫn bằng nhau thì đội nào có "tổng quả thắng/tổng quả thua" lớn hơn sẽ xếp trên.

+ Nếu tỷ số "tổng quả thắng/tổng quả thua" vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận giữa 2 đội xếp trên.

5. Luật thi đấu

- Áp dụng luật thi đấu Bóng chuyền hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Bóng thi đấu: Do Ban tổ chức quy định.

6. Các quy định khác

Trang phục: Mỗi đội phải có trang phục thi đấu bóng chuyền theo quy định.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 11. MÔN BÓNG BÀN

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điều 2 - Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung:

2.1. Tiểu học: (**không phân biệt độ tuổi**): Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam-nữ phối hợp.

2.2. THCS:

- Độ tuổi 12 - 13: Thi đấu đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam-nữ.

- Độ tuổi 14 - 15: Thi đấu đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam-nữ.

3. Thể thức thi đấu:

3.1. Giải đơn và giải đôi:

- Tùy theo số lượng đội đăng ký tham gia BTC sẽ quy định thể thức thi đấu cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tiểu học, THCS: Các trận đều thi đấu 5 ván.

4. Số lượng vận động viên

Mỗi đơn vị được đăng ký số lượng VĐV dự thi ở mỗi cấp học như sau:

4.1. THCS:

Giải đơn, giải đôi thi đấu theo 2 lứa tuổi (12-13 tuổi và 14-15 tuổi); Ở mỗi lứa tuổi được cử 01 đôi nam, 01 đôi nữ, 01 đôi nam - nữ, 01 đơn nam, 01 đơn nữ.

4.1. Tiêu học: 01 đơn nam; 01 đơn nữ; 01 đôi nam; 01 đôi nữ; 01 đôi nam - nữ,

4.4. Mỗi VĐV được phép thi đấu tối đa 2 nội dung.

5. Luật thi đấu

5.1. Áp dụng Luật thi đấu Bóng bàn hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Quy định mỗi ván đấu: 11 điểm.

5.3. Bóng thi đấu: Sử dụng bóng Song Hỷ màu trắng có đường kính 40 mm.

5.4. Trang phục thi đấu: Trang phục không được trùng màu với màu của bóng thi đấu.

6. Tính điểm.

Tính điểm xếp hạng trong thi đấu vòng tròn:

Trận thắng với tỷ số 2-0: Đội thắng 2 điểm, đội thua 0 điểm; trận thắng với tỷ số 2-1: Đội thắng 2 điểm, đội thua 1 điểm; đội nào bỏ cuộc: 0 điểm.

* Xếp hạng

- Đội có nhiều trận thắng nhất xếp trên.

- Nếu hai hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau thì lần lượt tính các chỉ số phụ sau:

+ Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên.

+ Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có tỷ số "tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua" lớn hơn đội đó xếp trên.

+ Nếu tỷ số "tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua" vẫn bằng nhau thì đội nào có "tổng quả thắng/tổng quả thua" lớn hơn sẽ xếp trên.

+ Nếu tỷ số "tổng quả thắng/tổng quả thua" vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận giữa 2 đội xếp trên.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 12. MÔN CẦU LÔNG

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điểm 2 - Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung

Tổ chức cho cấp THCS:

- Độ tuổi 12-13: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp,

- Độ tuổi 14-15: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp, đồng đội nam, đồng đội nữ.

3. Thể thức thi đấu

Tùy thuộc vào số lượng VĐV đăng ký Ban tổ chức thi đấu môn cầu lông sẽ qui định thể thức thi đấu vòng tròn 1 lượt hay loại trực tiếp cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

3.1. Tính điểm xếp hạng trong thi đấu vòng tròn:

Nếu thắng 2 – 0: Thắng 2 điểm - Thua 0 điểm.

Nếu bỏ cuộc 0 điểm – Tính đội thắng 2 điểm.

Nếu thắng 2 – 1: Thắng 2 điểm - Thua 1 điểm.

Nếu 2 đội bằng điểm nhau đội thắng trận đấu đối đầu xếp trên, nếu có 3 đội trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính: Tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván hiệp thắng/hiệp thua, tổng điểm thắng/điểm thua của các đội đó với nhau.

Nếu thi đấu vòng tròn, thắng 2 điểm, thua 1 điểm, bỏ cuộc 0 điểm, trường hợp 2, 3... đội bằng điểm nhau sẽ tính đến hiệp thắng/thua, tổng số điểm thắng/thua, trận đấu trực tiếp, bốc thăm.

3.2. Thi đấu loại trực tiếp cho đến trận chung kết (theo mã trận bốc thăm).

3.3. Trong các giải đơn, đôi và đôi nam-nữ sẽ thi đấu 3 hiệp thắng 2.

4. Số lượng vận động viên: Mỗi đơn vị được đăng ký:

4.2. Các đơn vị trường THCS đăng ký: thi đấu theo 2 lứa tuổi (12-13 và 14-15) mỗi lứa tuổi được cử 02 đôi nam, 02 đôi nữ, 02 đơn nam, 02 đơn nữ.

4.3. Mỗi VĐV được đăng ký tham gia thi đấu không quá 02 nội dung.

- Các cá nhân cùng đơn vị không gặp nhau trong trận đầu tiên.

5. Luật thi đấu

5.1. Áp dụng Luật thi đấu cầu lông hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Quy định mỗi hiệp đấu: 21 điểm.

5.3. Cầu thi đấu: Do Ban tổ chức qui định.

5.4. Trang phục: VĐV tham gia thi đấu phải mặc đồng phục, đi giày theo qui định.

6. Tính điểm.

Tính điểm xếp hạng trong thi đấu vòng tròn:

Nếu thắng 2 – 0: Thắng 2 điểm - Thua 0 điểm.

Nếu bỏ cuộc 0 điểm – Tính đội thắng 2 điểm.

Nếu thắng 2 – 1: Thắng 2 điểm - Thua 1 điểm.

Nếu 2 đội bằng điểm nhau đội thắng trận đấu đối đầu xếp trên, nếu có 3 đội trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính: Tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván hiệp thắng/hiệp thua, tổng điểm thắng/điểm thua của các đội đó với nhau.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 13. MÔN ĐÁ CẦU

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điều 2 - Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung

2.1. Tiểu học: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam-nữ.

2.2. THCS: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp, đội nam 3 người, đội nữ 3 người.

3. Thể thức thi đấu

Tùy thuộc vào số lượng VĐV đăng ký Ban tổ chức sẽ quy định thể thức thi đấu vòng tròn 1 lượt hay loại trực tiếp cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

3.1. Thi đấu đội 3 người: Mỗi trận thi đấu được cử 6 VĐV nam (3 VĐV chính thức và 03 VĐV dự bị).

3.2. Mỗi trận thi đấu trong 3 hiệp thắng 2.

4. Số lượng vận động viên: Mỗi đơn vị được đăng ký:

4.1. 01 đội nam (06 VĐV), 01 đội nữ (06 VĐV).

4.1. 02 đơn nam, 02 đơn nữ; 02 đôi nam, 02 đôi nữ, 02 đôi nam-nữ, 01 đội nam, 01 đội nữ ở mỗi nội dung thi.

4.2. Một VĐV tham gia tối đa 3 nội dung (kể cả nội dung 3 người).

5. Luật thi đấu

5.1. Áp dụng Luật Đá cầu hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Cầu thi đấu: do ban tổ chức quy định.

5.3. Trang phục thi đấu: Đồng phục trong thi đấu đồng đội và đôi (phải có số áo phía trước và phía sau).

5.4. Các VĐV cùng đơn vị không gặp nhau trong trận thi đấu ở thể thức loại trực tiếp.

6. Cách tính điểm.

Tính điểm xếp hạng trong thi đấu vòng tròn:

Nếu thắng 2 – 0: Thắng 2 điểm - Thua 0 điểm.

Nếu bỏ cuộc 0 điểm – Tính đội thắng 2 điểm.

Nếu thắng 2 – 1: Thắng 2 điểm - Thua 1 điểm.

Nếu 2 đội bằng điểm nhau đội thắng trận đấu đối đầu xếp trên, nếu có 3 đội trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính: Tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván hiệp thắng/hiệp thua, tổng điểm thắng/điểm thua của các đội đó với nhau.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 14. MÔN CỜ VUA

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điều 2 - Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung: Cờ tiêu chuẩn cho tất cả các độ tuổi.

2.1. Tiểu học: Thi đấu cá nhân nam, nữ.

- Độ tuổi: 6 - 9 tuổi.

- Độ tuổi: 10 - 11 tuổi.

2.2. THCS: Thi đấu cá nhân nam, nữ, đồng đội nam, nữ.

- Độ tuổi: 12 - 13 tuổi.

- Độ tuổi: 14 - 15 tuổi.

3. Thể thức thi đấu Thi cá nhân.

3.1. Thi đấu theo hệ Thụy Sĩ trong 7 ván nếu có từ 11 đến 20 VĐV hoặc 9 ván nếu có 21 VĐV trở lên, trường hợp có 10 VĐV trở xuống thì thi đấu vòng tròn một lượt.

3.2. Thời gian thi đấu quy định cho mỗi đấu thủ ở tất cả các độ tuổi là: 90 phút để hoàn thành ván cờ đối với cờ tiêu chuẩn.

4. Số lượng vận động viên

Mỗi đơn vị được đăng ký 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ tham gia ở mỗi độ tuổi, mỗi nội dung tham dự.

5. Luật thi đấu

Áp dụng Luật Cờ vua hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Cách tính điểm và xếp hạng.

Xếp hạng theo phần mềm máy tính.

Xếp hạng cá nhân theo điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen, ván giữa các đấu thủ (nếu gặp nhau) và màu quân của ván này; nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm xếp hạng.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 15. MÔN ĐẨY GẬY

1. Đối tượng: Theo quy định tại Điều 2 - Điều 4 - Chương I.

2. Tính chất: Thi cá nhân.

3. Nội dung:

3.1. Tổ chức cho cấp THCS:

- Nam thi đấu 6 hạng cân: Đến 41kg, trên 41kg đến 44kg, trên 44kg đến 47kg, trên 47kg đến 50kg, trên 50kg đến 53kg, trên 53kg đến 56kg.

- Nữ thi đấu 6 hạng cân: Đến 35kg, trên 35kg đến 38kg, trên 38kg đến 41kg, trên 41kg đến 44kg, trên 44kg đến 47kg, trên 47kg đến 50kg.

4. Thể thức thi đấu

Tùy theo số lượng vận động viên đăng ký tham gia ở các nội dung mà Ban tổ chức sẽ đưa ra thể thức thi đấu cho phù hợp với thực tiễn.

5. Số lượng vận động viên tham gia

Mỗi đơn vị được đăng ký 01 VĐV thi đấu cho mỗi hạng cân. Mỗi VĐV chỉ được thi đấu ở 01 hạng cân.

6. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Đẩy gậy do Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ban hành.

7. Quy định thể thi đấu môn đẩy gậy (Thẻ do Hiệu trưởng ký và chịu trách nhiệm về số kilogram của VĐV khi thi đấu và thay người). Trọng tài cân kiểm tra trước trước khi cho học sinh vào thi đấu.

8. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi hạng cân.

Chương III

KHIẾU NẠI-KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT- KINH PHÍ - SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 16. KHIẾU NẠI

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật

Chỉ có Lãnh đạo đoàn, Huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Trọng tài cuộc thi khi xảy ra sự cố. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, Luật do Ban Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết tại chỗ. Ban Trọng tài cuộc thi có trách nhiệm giải quyết trước buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng quyết định của Ban Trọng tài cuộc thi về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên Ban tổ chức của Hội khỏe Phù đồng nhưng không được kéo dài thời gian thi đấu hoặc bỏ cuộc.

2. Các khiếu nại về nhân sự

Chỉ có trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại và phải có văn bản nộp Ban Tổ chức Hội khỏe Phù đồng. Ban tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ, trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay, Ban tổ chức sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (Chậm nhất là 1 tuần sau khi Hội khỏe Phù đồng kết thúc) và sẽ thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại.

Điều 17. KHEN THƯỞNG

Căn cứ vào thành tích thi đấu của từng cá nhân và tập thể các đơn vị Phòng Giáo dục và Đào tạo khen thưởng như sau:

1. Tặng huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các cá nhân, đôi, đội, tập thể đội đạt thành tích nhất, nhì, ba theo Điều lệ từng môn.
2. Tặng cờ nhất, nhì, ba, khuyến khích cho môn bóng đá, bóng chuyền.
3. Tặng cờ, tiền thưởng cho các đơn vị đạt giải Nhất, Nhì và Ba toàn đoàn cho các theo Khối tiểu học và Khối THCS.

Điều 18. KỶ LUẬT

1. Bất kỳ cá nhân, tập thể đơn vị nào vi phạm Điều lệ và các qui định của Ban tổ chức HKPD, Ban tổ chức các cuộc thi và từng môn thể thao thuộc Hội khỏe Phù đồng và có hành vi bỏ cuộc, kích động bỏ cuộc, tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo, đến truất quyền thi đấu, quyền chỉ đạo, quyền trọng tài, hủy bỏ thành tích cá nhân, tập thể vi phạm và thành tích đồng đội có cá nhân vi phạm.

2. Khiếu nại sai sự thật sẽ bị cảnh cáo và đơn vị có đơn tố cáo sai sự thật sẽ bị trừ 20 điểm trong tổng số điểm Hội khỏe Phù đồng của đơn vị đó.

3. Ban tổ chức Hội khỏe Phù Đồng cấp huyện kiên quyết loại bỏ những vận động viên vi phạm Điều lệ được phát hiện trước khi vào thi đấu. Đặc biệt đối với việc gian lận tuổi, học bạ Ban tổ chức sẽ kiến nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo không xếp loại thi đua theo tiêu chí đánh giá công tác thi đua của Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với đơn vị có vi phạm, thông báo toàn ngành và kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật thích đáng đối với các cán bộ phụ trách đơn vị có vi phạm.

Điều 19. KINH PHÍ TỔ CHỨC

1. Tổ chức cấp trường.

- Các đơn vị tự cân đối nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị mình để tổ chức HKPD cấp trường và tham gia thi đấu cấp huyện, ngoài nguồn kinh phí nói trên các đơn vị cần huy động các nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục để tổ chức HKPD cấp trường và tập luyện đội tuyển tham gia thi đấu Hội khỏe Phù đồng cấp huyện và cấp tỉnh.

- Kinh phí chi trả cho công tác tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường và cấp huyện được trích từ nguồn kinh phí được giao trong năm 2023.

2. Tổ chức cấp huyện: Phòng Giáo dục và Đào tạo chi trả toàn bộ kinh phí cho công tác tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp huyện, bao gồm: Bồi dưỡng trọng tài, mua dụng cụ thi đấu, huy chương, cờ giải, tiền thưởng, thuê sân, làm sân thi đấu. trang trí khai mạc, bế mạc, khen thưởng...

Điều 20. Sửa đổi Điều lệ:

Chỉ có Ban tổ chức mới có quyền sửa đổi và bổ sung điều lệ cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

